

VĂN-THÙ-SƯ-LỢI PHẬT ĐỘ NGHIỆM TỊNH KINH

QUYỂN HẠ

Lúc đó, Bồ-tát Sư Tử Bộ Lôi Âm hỏi Văn-thù-sư-lợi:

–Phát ý bao lâu thì mới phát đạo tâm?

Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Thôi, thôi, này thiện nam! Chớ có vọng tưởng như vậy. Tất cả các pháp đều không có sở sinh. Giả sử nói rằng ta phát đạo tâm, ta hành đạo thì đó là rơi vào đại tà kiến. Vì sao? Vì nay quán sát tâm vĩnh viễn không thấy tâm phát đạo ý, lại cũng không thấy kia phát đạo tâm, ta cũng không thấy sự tồn tại của đạo tâm. Vì lẽ đó cho nên ta không phát đạo tâm.

Sư Tử Bộ Lôi Âm lại hỏi:

–Nhân giả nói rằng không có sở kiến thì tại sao nay lại tuyên nói chương cú này?

Văn-thù đáp:

–Không sở kiến mới là giáo pháp bình đẳng, hưởng đến không sở kiến mới gọi là chương cú ngôn từ bình đẳng.

Sư Tử Bộ Lôi Âm hỏi:

–Cớ gì nói hưởng đến bình đẳng?

Văn-thù đáp:

–Bình đẳng mà ông vừa hỏi đó, thật chưa phải bình đẳng. Bình đẳng ấy nó không có hành pháp, đối với bình đẳng ấy không có thí dụ, không thấy các pháp mới là bình đẳng. Nếu nói lời này tức là nói một việc, nếu việc vắng lặng thì không có trần lao. Không vì sân hận mà nói kinh pháp không có đoạn diệt, không chấp thường, không khởi không diệt, không có ngã cũng không chấp thọ, không đưa lên, không hạ xuống, không cao, không thấp. Tuy có nói ra nhưng không có vọng tưởng, cũng không có suy nghĩ tìm cầu. Nếu thiện nam tử hiểu được nghĩa này mà phụng hành thì mới gọi là bình đẳng. Lại có Bồ-tát nhập vào pháp mà không thấy là bình đẳng, cũng lại không phải một thì mới gọi là bình đẳng. Cái bình đẳng ấy tức là không thiên về bên này hay bên kia, không thiên hai bên ấy là thanh tịnh thậm thâm.

Khi ấy, Bồ-tát Sư Tử Bộ Lôi Âm bạch trước Phật:

–Bạch Thế Tôn! Lời nói của Văn-thù-sư-lợi cao vợi vợi như vậy, vậy thì từ khi phát đạo tâm cho đến nay đã bao lâu rồi? Đại chúng hiện đang khát ngưỡng rất muốn được nghe.

Đức Phật dạy:

–Này thiện nam! Văn-thù-sư-lợi đối với nhãn thậm thâm vi diệu, nhập vào nhãn thậm thâm đó không chóng được đạo, cũng không thành Phật, không được tâm. Vì không sở đắc cho nên không nói phát tâm đã được bao lâu. Nay ta vì các ông mà giải nói. Từ lúc mới phát tâm cho đến đời quá khứ bảy ngàn a-tăng-kỳ hằng hà sa kiếp, thuở đó, có Phật hiệu Lôi Âm Hưởng Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác. Phương Đông cách thế giới này bảy mươi hai ức cõi Phật, có thế giới tên là Khoái thành. Đức Phật ấy tuyên nói giáo pháp ở cõi ấy, đệ tử Thanh văn tám mươi bốn ức trăm ngàn vạn chúng,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

số Bồ-tát lại gấp bội số ấy. Lúc đó, có Chuyển luân thánh vương tên là An Bạc hiệu là Pháp vương, đem chánh pháp sửa trị dân chúng, làm vua bốn Thiên hạ, vua có bảy báu thánh vương. Khi ấy, vua đến chỗ Lôi Âm Hưởng Như Lai đốc ý cúng dường, tám vạn bốn ngàn năm khiến được an ổn. Vua suy nghĩ rằng: “Ta đã tích tập công đức vô lượng, không dùng tâm này mà nên đem công đức căn bản để rộng tu khuyến hóa.” Vua lại nghĩ tiếp: “Vậy đem đức khuyến hóa này để mong cầu nguyện gì? Là cầu Thiên đế, Phạm vương, Chuyển luân thánh vương, Thanh văn, Duyên giác ư?” Khi vua mới khởi tưởng như vậy thì đồng thời trên hư không có tiếng nói lớn: “Này Đại vương! Chớ khởi ý thấp kém như vậy, mà nên phát tâm Vô thượng Chánh chân.” Vua nghe lời này rồi rất vui vẻ, tâm Từ lan rộng ý không thoái chuyển. Vì sao? Vì trời người đã chỉ rõ ý ta, biết được tâm niệm ta. Lúc đó, An Bạc vương cùng với đại chúng chín mươi sáu ức vạn người đến chỗ Lôi Âm Hưởng Như Lai đánh lễ sát chân, nhiễu quanh bên phải bảy vòng, rồi lui ngồi một bên nói kệ khen rằng:

*Muốn hỏi pháp thù thắng
Dùng lời hay trả lời
Vì sao người thế gian
Muốn đạt đến tối thắng?
Cúng dường khắp tất cả
Tự quay về hộ thế
Dùng tâm không đấm trước
Khuyến hóa giúp tất cả.
Thế Tôn quán sát biết
Con vắng lặng phát tâm
Với cúng dường rộng lớn
Để mong cầu gì đây?
Thiên đế hay Phạm vương
Làm vua bốn Thiên hạ
Hay là cầu Thanh văn
Hoặc là Duyên giác thừa?
Con vừa nghĩ như vậy
Trong không tuyên hồng âm
Nhân giả hãy cẩn thận
Chớ phát tâm hạ liệt,
Nên vì khắp tất cả
Phát khởi tâm vi diệu
Khai sáng ý đạo cả
Nhiều ích khắp thế gian.
Nay muốn hỏi Thế Tôn
Trong các pháp tự tại
Làm sao phát khởi tâm
Mà không mất ý đạo?
Xin nói nghĩa thú này
Nhân gì được biến lập
Như những gì con làm
Mong phát tâm Bồ-đề.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thiên Trung Tôn nguyện nói
Chương cú thượng vi diệu
Đại vương nên lắng nghe
Ta sẽ hướng dẫn lần,
Vì thương xót chúng sinh
Ưu trụ nơi pháp bản
Theo như thế chí nguyện
Chóng thành tựu nguyện vọng.
Ta từng ở quá khứ
Nhân phát khởi đạo tâm
Thương xót các chúng sinh
Mà phát thế nguyện này.
Theo như chí nguyện đó
Cũng như tâm suy nghĩ
Phật đạo không lay động
Bậc Thánh ở thế gian.
Đại vương nên gắng chí
Tạo lập tâm cực thượng
Nếu tu các chánh hạnh
Rồi cũng sẽ thành Phật.
Khi nghe lời Phật dạy
Ý vua rất vui mừng
Khắp tất cả thế gian
Nói như sư tử rống
Giả sử ở đời trước
Không biết nguồn sinh tử
Vì mỗi mỗi nhân hạnh
Như bao nhiêu chúng sinh,
Nay phát khởi đạo tâm
Vì tất cả thế gian
Mong rằng các chúng sinh
Không rơi vào nghèo cùng.
Từ hôm nay trở đi
Giả sử sinh tâm dục
Là khi đối chư Phật
Hiện tại Thánh mười phương.
Nếu sinh sân hận ghét
Tật đố và xan tham
Chưa từng bị vi phạm
Chí thành Nhân Trung Tôn.
Thường luôn tu phạm hạnh
Bỏ dục xả uế ác
Nên học theo chư Phật
Giới cấm tánh điều hòa,
Không vì bốn sắc này

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chóng thành Phật Chánh giác
Vì tất cả như thế
Nên làm ngay đời này.
Thường nghiêm tịnh cõi Phật
Vô hạn chẳng nghĩ bàn
Nên tuyên truyền danh xưng
Thông suốt khắp mười phương,
Chỉ Phật được thọ tuê
Thành Phật Nhân Trung Thượng
Khiến tâm ấy thanh tịnh
Không còn các do dự.
Thường tu sửa thân hành
Miệng nói cũng như vậy
Cũng luôn tịnh tâm niệm
Không phạm các tội vết,
Giả sử ta thành Phật
Tại thế Nhân Trung Tôn
Do lời chân chánh này
Nên đất sáu cách động.
Nếu ta nói chỉ thành
Chân chánh không hư dối
Do đó chứng minh rằng
Hư không trở kỹ nhạc.
Nếu thật không dối trá
Không tham, tật, không chán
Do lời thành tín đó
Mưa ý hoa thanh tịnh.
Vừa nói dứt lời này
Lời chỉ thành không khác
Mười phương ức vạn cõi
Lại sáu cách chấn động,
Ở trên cõi hư không
Có muôn ức âm nhạc
Trời mưa đủ loại hoa
Cao đến bốn trượng chín
Vua cùng với tất cả
Hai mươi ức chúng nhân
Miệng nói lời nhu hòa
Ắt thành Phật thượng đạo,
Hai mươi ức chúng ấy
Đều kiến lập Phật đạo
Thấy vua phát đạo cả
Cũng bắt chước học theo.*

Đức Phật bảo:

–Này Sư Tử Bộ Lôì Âm! Ông có biết An Bạc vương thuở đó là ai không?

Sư Tử Bộ Lôi Âm thưa:

–Con không biết, thưa Thế Tôn.

Đức Phật dạy:

–Nay chính là Văn-thù-sư-lợi này đây. Từ khi phát đạo tâm cho đến nay như số vi trần đầy cả cõi Phật trong bảy ngàn a-tăng-kỳ hằng hà sa số kiếp, được pháp nhãn không từ đâu sinh; rồi lại quá sáu mươi bốn hằng hà sa số kiếp ở thế giới ấy đầy đủ thập trụ, thành tựu mười lực, đầy đủ đạo địa chư Phật, biện thuyết pháp chư Phật. Từ lúc mới phát tâm cho đến nay, chưa từng một lần sinh tâm mà có phát ý, đều lấy đạo Vô thượng chánh chân làm tối Chánh giác. Ta cũng không nghĩ rằng nên làm thế nào để thành tối Chánh giác. Hai mươi ức người kia, xưa ở chỗ Lôi Âm Hưởng Như Lai, đã phát đạo tâm đều đạt đạo Vô thượng chánh chân thành tối Chánh giác, chuyển diệu pháp luân vì các chúng sinh mà làm mọi Phật sự và đã diệt độ. Những vị ấy đều do Văn-thù-sư-lợi khuyến hóa, thấy đều cúng dường, siêng tu các hạnh sáu Độ vô cực, giữ gìn và khuyến hóa truyền thừa chánh pháp. Hiện nay đang có Phật thuyết pháp chưa diệt độ, ở phương dưới cách đây bốn mươi bốn hằng hà sa các cõi Phật, có thế giới tên là Địa đế, Phật ấy hiệu là Trì Địa Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác, hiện đang nói pháp, cùng với vô biên chúng Thanh văn, thọ mạng vô hạn. Khi Đức Phật nói về dụ thuở xưa, bảy ngàn người phát tâm Vô thượng Chánh chân.

Lúc đó, Bồ-tát Sư Tử Bộ Lôi Âm hỏi Văn-thù-sư-lợi:

–Nhân giả ở chỗ Phật thuở xưa, đầy đủ tất cả pháp mười Lực Như Lai, thành tựu mười Địa thì cố gì không thành Chánh giác?

Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Không lấy tất cả pháp của chư Phật quá khứ mà thành tối Chánh giác. Vì sao? Vì nói đắc đạo tức là không đắc, cũng không sở đắc.

Sư Tử Bộ Lôi Âm lại hỏi:

–Thế nào là đầy đủ pháp Phật?

Văn-thù đáp:

–Đủ vốn là không.

Sư Tử Bộ Lôi Âm lại hỏi:

–Tại sao đầy đủ vốn là không?

Văn-thù đáp:

–Đủ tức là hư không, mà cái đủ ấy vốn là không. Hiểu rõ được hư không và các pháp vốn là nghĩa không, bằng nhau không hai, không thể phân biệt.

Sư Tử Bộ Lôi Âm hỏi:

–Thế nào là đầy đủ tất cả các pháp?

Văn-thù đáp:

–Đầy đủ năm ấm mới có thể đầy đủ ba cõi, tất cả các pháp đầy đủ trong mười phương chư Phật.

Sư Tử Bộ Lôi Âm lại hỏi:

–Thế nào là đầy đủ các sắc?

Văn-thù hỏi:

–Nhân giả thấy sắc, vậy sắc ấy là thường hay không thường?

Sư Tử Bộ Lôi Âm đáp:

–Không thường.

Văn-thù đáp:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Các pháp có thường hoặc không thường ư? Lại năm ấm có tăng có giảm ư?

Sư Tử Bộ Lôi Âm đáp:

–Không.

Văn-thù-sư-lợi nói:

–Thế nên, này thiện nam! Nếu đối với các pháp không tăng không giảm thì gọi là đầy đủ.

Sư Tử Bộ Lôi Âm hỏi:

–Vì sao đầy đủ?

Văn-thù đáp:

–Đầy đủ các pháp mà tuệ đã hiểu, cũng như như tuệ không lay chuyển, đến lúc đó không biết các vọng tưởng, do không vọng tưởng cho nên không tạo tội lỗi, không tạo tội lỗi mới gọi là bình đẳng. Thế nên, này thiện nam! Bình đẳng thấy các sắc thì mới bình đẳng thấy tất cả các pháp, thọ, tưởng, hành, thức bình đẳng cũng như vậy, không có sai khác.

Lúc đó, Bồ-tát Sư Tử Bộ Lôi Âm hỏi Văn-thù-sư-lợi:

–Tính ra thì Nhân giả được pháp nhãn đã lâu, cao siêu với vợ, như vậy không phát một tâm nào ta sẽ thành đạo. Thưa Nhân giả! Thế nào là khuyến hóa chúng sinh phát đạo tâm?

Văn-thù đáp:

–Tôi không khuyến hóa chúng sinh khiến phát đạo tâm.

Sư Tử Bộ Lôi Âm lại hỏi:

–Vì sao?

Văn-thù đáp:

–Vì chúng sinh không có thật, chúng sinh vắng lặng chớ ở trong điên đảo, mà khuyến hóa họ khiến phát đạo tâm. Giả sử chúng sinh không ở trong điên đảo thì không có đạo, như vậy lấy gì mà phát? Vì lý do đó cho nên ta không khuyến hóa chúng sinh phát đạo tâm và cũng không giáo hóa họ dốc chí cầu đạo. Vì sao? Vì không có sở tưởng thì mới gọi là bình đẳng. Nghĩa bình đẳng ấy không có chí cầu cũng không thoái chuyển. Thế nên gọi là không từ đâu đến, không đi về đâu, nên quán sinh tử. Điều mà gọi là bình đẳng tức là chương cú không này. Cái không ấy là không chí cầu.

Lại nữa, này thiện nam! Vừa rồi thiện nam hỏi được pháp nhãn đã lâu, cao xa với vợ, như vậy tại sao không phát một tâm nào ta sẽ thành Phật. Nhân giả thấy tâm không? vậy lấy tâm nào để thành Phật đạo?

Sư Tử Bộ Lôi Âm đáp:

–Không thấy. Vì sao? Vì tâm không hình sắc cho nên không nhìn thấy. Đạo cũng lại như vậy cũng không có hình sắc cho nên không thấy. Như vậy, đạo chỉ mượn danh từ để gọi mà thôi. Do vậy tâm cùng với Phật đạo đều là giả mượn.

Thế nên, này thiện nam! Ta nói lời này không phát một tâm nào ta sẽ thành Phật. Không phát tâm ấy không có sinh cũng không có diệt; do không sinh không diệt thì mới gọi là được.

Sư tử lôi âm hỏi:

–Đúng lúc nào mới gọi là thời?

Văn-thù đáp:

–Này thiện nam! Nói rằng thời là thông suốt bình đẳng giác, cái có thể giác là không tăng không giảm, vĩnh viễn không khởi tưởng, cũng không diệt. Đó mới gọi là

tùy theo thời bình đẳng. Không vọng tướng vốn là không. Đó gọi là tùy thời bình đẳng. Nếu được chánh kiến thì là đẳng trong bình đẳng, thông đạt các pháp, tất cả đều không có cái được thì mới không có tạo tác. Đối với tất cả chủng loại không khởi một niệm thì mới gọi là tùy thời bình đẳng. Nếu thân chứng minh tất cả các pháp, các tướng đều là pháp tướng, hiểu rõ như vậy tức là có tâm đấm trước. Nếu không có tướng thì không có chỗ nương tựa. Đó mới gọi là tùy thời bình đẳng.

Sư Tử Bộ Lôi Âm hỏi:

–Sao gọi là đạt đến?

Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Vì không có sở hành. Nếu đạt đến chỗ ấy thì mới gọi là đạt. Nhưng trong ba cõi không có sở hành. Giả sử như có lời này thì bị trần lao, do vậy mà không thể đạt đến. Vì sao? Vì ý không tồn tại, pháp này vô ngôn. Vì lý do đó cho nên không thể đạt đến.

Lại nữa, này thiện nam! Vô sở đắc mới gọi là đạt, không có lời nói ấy thì là không đạt pháp lại cũng không chỗ trụ. Nếu không được pháp thì mới gọi là đạt.

Khi ấy, Bồ-tát Sư Tử Bộ Lôi Âm bạch trước Phật:

–Hay thay, hay thay! Thưa Thế Tôn! Khi Văn-thù-sư-lợi thành Phật quốc độ tên là gì?

Đức Phật bảo Sư Tử Bộ Lôi Âm:

–Người nên đem lời ấy hỏi Văn-thù-sư-lợi.

Vâng lời Phật dạy, Sư Tử Bộ Lôi Âm liền hỏi Văn-thù-sư-lợi:

–Khi Nhân giả thành Phật quốc độ tên là gì?

Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này thiện nam! Nếu thiện nam ưa thích Phật đạo thì nên hỏi khi thành Phật, quốc độ tên là gì?

Sư tử lồi âm lại hỏi:

–Nhân giả không thích cõi Phật sao?

Văn-thù đáp:

–Không thích.

Sư tử lồi âm lại hỏi:

–Vì sao?

Văn-thù đáp:

–Nếu có ham thích tức là có lạc dục, người có lạc dục tức là có ân ái; nếu có ân ái tức là có thọ, nếu có thọ tức là có khổ hoạn. Cái khổ hoạn ấy chính là không có sự bảo hộ. Thế nên thân ta không thành Chánh giác. Vì sao? Vì không sở đắc. Nếu không đắc đạo thì không ham thích. Lại như vừa rồi thiện nam hỏi quốc độ tên là gì? Nói đến nguồn gốc ấy tôi không kham nhận tự làm thân tổn thất. Vì sao? Nếu có Bồ-tát tự khen mình thì tự làm tổn thất công huân trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, không như vậy thì mới diện kiến Như Lai pháp tạng vô cùng.

Lúc đó, Đức Phật dạy:

–Này Văn-thù-sư-lợi! Nay đã đúng lúc nên nói về công huân trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật khi ông thành Phật. Vậy ông hãy nói về chí nguyện đó đi, Như Lai nghe cho và cũng làm cho các Bồ-tát khác khi nghe ông nói về chí nguyện ấy mà phát tâm đầy đủ đạo nghiệp.

Văn-thù-sư-lợi thưa:

–Dạ vâng, con không dám trái lệnh.

Thưa vậy xong, Văn-thù-sư-lợi liền từ chỗ ngồi đứng dậy bày vai phải gối phải quỳ sát đất, chấp tay bạch Phật:

–Vâng lời Phật dạy, con nay tuyên nói. Nếu thiện nam, thiện nữ nào muốn cầu Phật đạo thì hãy cùng lắng nghe, nghe rồi hạnh nguyện đầy đủ.

Ngay lúc đó, mười phương hằng hà sa số cõi Phật sáu cách chấn động.

Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bản nguyện của con như Thế Tôn đã nói, trải qua bảy ngàn a-tăng-kỳ hằng hà sa kiếp thực hành hạnh Bồ-tát, không thành đạo tràng, không đến Chánh giác. Đạo nhân của con nhìn thấu mười phương, thấy chư Phật khuyến hóa tất cả chúng sinh đều thành Phật đạo, tâm con vững chắc khai hóa khuyến khích họ thực hành bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, nhất tâm, trí tuệ. Tất cả đều do con khuyến hóa.

Bạch Thế Tôn! Nay con dùng mắt thanh tịnh quán thấy mười phương không bị trở ngại, thấy chư Phật đến khuyến hóa trợ giúp kiến lập đạo Vô thượng chánh chân. Những việc làm ấy hoàn tất thì con mới thành đạo Vô thượng chánh chân, Tối chánh giác. Nếu lời ấy chỉ có nói suông thì con không thành Chánh giác. Giả sử sở nguyện được đầy đủ thì con mới thành Phật.

Khi ấy, các Bồ-tát trong chúng hội đều suy nghĩ: “Văn-thù-sư-lợi thấy được việc trước sau của chư Phật Thế Tôn là bao nhiêu?”

Đức Phật biết được tâm niệm của các Bồ-tát, liền bảo Bồ-tát Sư Tử Bộ Lôì Âm rằng:

–Này thiện nam! Trong tam thiên đại thiên cõi Phật đầy đủ vi trần, thí như có người đập nát số vi trần ấy, rồi cứ mỗi hạt trần đều nghiền nát ra, cứ làm như vậy trong một cõi Phật đầy cả vi trần. Này thiện nam! Ý ông nghĩ sao? Có ai biết được số vi trần đó là nhiều hay ít chăng?

Sư Tử Bộ Lôì Âm thưa:

–Không thể biết được, thưa Thế Tôn.

Đức Phật dạy:

–Này thiện nam! Giả sử biết rõ được số vi trần nhiều ít trong cõi Phật ấy thì cũng không thể nói hết. Mắt sáng của Văn-thù-sư-lợi nhìn thấy mười phương cõi Phật còn hơn số vi trần đó gấp trăm lần, ngàn lần, vạn lần, ức lần, trăm ức vạn lần, muôn triệu kiếp số không thể lường được vô lượng vô biên, sở nguyện như vậy nhưng không thành Chánh giác. Giả sử cõi Phật như hằng hà sa, giáp cả mười phương đầy cả cây Bồ-đề, dưới mỗi cây đều có Bồ-tát ngồi, trong khoảng chốc lát đều thành đạo Vô thượng Chánh giác được Tối chánh giác, đến khi diệt độ, không cần Bồ-đề đạo tràng, tự phát khởi vì tất cả chúng sinh. Lại quá mười phương các cõi Phật không thể tính hết, giáo hóa chúng sinh thuyết pháp khiến được hóa độ, sở nguyện cao vời vợi cho đến cõi Phật, mới thành Phật đạo. Trong cõi Phật ấy, không có tên Thanh văn, Duyên giác chỉ thuần các Bồ-tát diệt trừ các nạn chán nản sân hận, tịnh tu phạm hạnh đầy đủ cõi Phật, lại cũng không nghe đến tên người nữ. Giả sử các Bồ-tát đều được hóa sinh, thân mặc pháp phục, ngồi kiết già, cõi Phật trang nghiêm thanh tịnh, thuần các Bồ-tát, sung mãn vợi vợi, trừ pháp Tiểu thừa.

Khi ấy, Bồ-tát Sư Tử Bộ Lôì Âm bạch trước Phật:

–Bạch Thế Tôn! Khi Văn-thù-sư-lợi thành Phật danh hiệu là gì?

Đức Phật dạy:

–Văn-thù-sư-lợi thành Phật hiệu là Phổ Hiện Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vì sao gọi là Phổ Hiện? Vì công đức của Đức Phật ấy hiện khắp cả mười phương quốc độ không có hạn lượng. Nếu ai thấy được Phổ hiện Như Lai, hoặc thấy được ánh sáng thì sẽ được Thánh đạo Vô thượng chánh chân. Nếu sau khi Phật diệt độ, nếu ai nghe được danh hiệu Phật Phổ hiện, cũng sẽ được quyết định thành đạo Vô thượng chánh chân, trừ những vị nhập diệt hoặc được vào dòng Thánh.

Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Con nguyện khi thành Phật, ai sinh vào nước con, khiến không có tướng đói khát, đầy đủ các vị ngon tự nhiên được đầy bát đang cầm trong tay phải. Lúc đó, tâm suy nghĩ: “Nếu trước không cúng dường mười phương chư Phật, Thanh văn, Duyên giác và những người thiếu thốn nguy ách, xin ăn thấp hèn. Nếu tự ăn trước thì việc ấy không nên trước phải dâng cúng cho tất cả được no đủ rồi sau mới ăn.” Vừa suy nghĩ xong, thần thông đầy đủ, thấu triệt không bị trở ngại, đi mau như gió, vừa nghĩ đã đến mười phương, trên cúng dường chư Phật, dưới khắp cả chúng sinh; y báu pháp phục cũng như vậy, trước cúng dường chư Phật, kể đến là những người nghèo cũng thấp kém khiến cho họ được an, không có hoạn nạn và các khổ não, lời nói vừa ý không nghe lời ác, không có một cấm giới nào là không học, không có lời thị phi, không tôn, không ty, không giàu, không nghèo, ai sinh vào nước của con đều được bình đẳng.

Khi ấy, Bồ-tát Sư Tử Bộ Lôi Âm bạch trước Phật:

–Bạch Thế Tôn! Lúc đó cõi ấy không có danh hiệu ư?

Đức Phật dạy:

–Y như thế nguyện ý được đầy đủ, thế giới tên là Ly trần cấu tâm.

Sư Tử Bộ Lôi Âm lại thưa:

–Ở tại phương nào?

Đức Phật dạy:

–Tại phương Nam, ở tận biên thế giới Kham nhẫn này. Cõi Phật làm bằng các báu vi diệu ma-ni minh châu, mười phương chưa từng thấy nghe, các trân báu kỳ lạ được trải bày ra cả, không bao giờ mục nát hoặc có giảm tổn. Ý của Bồ-tát muốn khiến cho đất ấy hóa thành các châu báu, như ý nghĩ liền thành; các trân báu, các hương hoa vi diệu y như ý muốn liền được đầy đủ. Không có ánh sáng mặt trời mặt trăng, không biết ngày đêm, sống trong ánh sáng của thân Bồ-tát phát ra, phân biệt được ngày đêm là dựa vào hoa nở búp. Không có lạnh, nóng, già, bệnh, chết, thực hành hạnh Bồ-tát liền thành Chánh giác. Nếu đến phương khác cũng không có sự nghiệp nào khác, Thiên thượng nhân gian đều thực hành hạnh Bồ-tát, đến khi sắp lâm chung đều thành Chánh giác, không có chết cũng không diệt độ. Trong hư không không có phát ra những tiếng âm nhạc bị ai, không phát ra tiếng ái dục mà chỉ phát ra tiếng Phật pháp, sáu Độ vô cực tiếp tạng kinh pháp Bồ-tát, tùy theo ý muốn mà nghe được pháp âm của kinh tạng như ý nghĩ, liền được hiểu cho đến chứng Chánh giác. Mỗi khi diện kiến Phật thì mọi nghi ngờ liền diệt, nghe kinh thông đạt một cách cùng tận.

Lúc đó, trong hội có vô số chúng Bồ-tát đồng tán thán lớn. Đức Phật nghe tiếng ấy, thích nghi với họ, gọi là Phổ Hiện không trái với đạo giáo. Nếu có chúng sinh nghe danh hiệu Phổ Hiện thì sẽ được vui thích lợi ích vô cùng, hưởng nữa là sinh vào nước ấy, được thấy Phổ hiện, được gặp Phật thuyết pháp giáo hóa liền thực hành theo pháp ấy. Nếu có nghe thuyết pháp thì là thấy Phật, nghe kinh thâm nhập vào tâm không bao giờ quên mất. Chỉ nghe đến danh hiệu đức Văn-thù-sư-lợi thành Phật mà với vợ như thế, hưởng nữa là chính mắt thấy.

Lúc đó, Đức Phật bảo Bồ-tát rằng:

–Nếu có nghe danh hiệu công đức của trăm ngàn ức Phật, lợi ích chúng sinh khai hóa mọi người, nhưng không bằng Văn-thù-sư-lợi trong mỗi mỗi kiếp dẫu dẫn chúng sinh an lạc vĩnh viễn không còn hoạn nạn, huống nữa là được gặp Phổ Hiện Như Lai, thì cái vui mừng ấy không thể thí dụ, thật đúng như đã nói.

Lúc đó, chúng hội nghe Phật khen như thế, các chúng Bồ-tát cùng với chư Thiên, thần vương, người thế gian vạn ức triệu cùng đảnh lễ Văn-thù-sư-lợi, đồng nói lên rằng:

–Này chúng tôi quy mạng Phổ Hiện Như Lai.

Vừa mới quy mạng xong, lại có tám vạn bốn ngàn ức chúng phát đạo tâm Vô thượng chánh chân. Ngoài ra còn có vô lượng người tích tập các đức căn bản được không thoái chuyển.

Khi ấy, Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Nay con nguyện đem vô lượng cõi Phật công huân trang nghiêm thanh tịnh không thể tính hết, mắt có thể nhìn thấy. Từ nguyện đó hiện ra điểm tốt, vô lượng cõi Phật đó lại hợp thành một cõi Phật, không tính Thanh văn, Duyên giác.

Vừa phát nguyện xong, cõi ngũ trược ác thế liền được trang nghiêm thanh tịnh.

Văn-thù-sư-lợi thưa:

–Bạch Thế Tôn! Giả sử thân con trải qua hằng hà sa kiếp xưng tán công huân trang nghiêm của các cõi Phật không có hạn lượng cũng không thể hết được. Thệ nguyện của con lại còn quá hơn đó nữa, không thể rốt ráo, chỉ có trí tuệ Phật mới biết được con mà thôi.

Đức Phật khen:

–Hay thay! Thật đúng như lời ông nói. Như Lai thông tuệ ba đạt vô ngại. Đúng vậy, đúng vậy, không có sai khác.

Khi ấy, các chúng Bồ-tát trong hội suy nghĩ: “Như Đức Phật khen ngợi cõi Phật công huân trang nghiêm thanh tịnh của Văn-thù-sư-lợi. Sao bằng sự trang nghiêm thanh tịnh của Tây phương an dưỡng của Phật Vô Lượng Thọ?”

Đức Phật biết được tâm niệm của các Bồ-tát, liền bảo Bồ-tát Sư Tử Bộ Lôi Âm:

–Muốn biết công huân trang nghiêm thanh tịnh ở Tây phương an dưỡng của Phật Vô Lượng Thọ so với cõi của Văn-thù-sư-lợi thật khó ví dụ thay. Ví như chẻ sợi lông ra làm trăm phần, rồi lấy một phần để lấy một giọt nước biển. Cõi Phật Vô Lượng Thọ cũng như một giọt nước biển đó, còn Văn-thù-sư-lợi thành Phật mênh mông như biển cả, thân thang lai láng chẳng thể nghĩ bàn.

Khi ấy, Bồ-tát Sư Tử Bộ Lôi Âm bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Có cõi Phật nào trang nghiêm thanh tịnh như vậy nữa không?

Đức Phật dạy:

–Có phương Đông cách đây trăm ức hằng hà sa thế giới, có một thế giới tên là Siêu lập nguyện, Đức Phật cõi ấy hiệu là Phổ Chiếu Thường Minh Đức Hải Vương Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác, cùng các quyến thuộc vây quanh nói kinh pháp, diễn nói cho đến nay đã trải qua hằng hà sa kiếp. Thọ mạng của Đức Phật ấy cũng không có hạn lượng, ngang bằng với sự trang nghiêm thanh tịnh của Phổ Hiện. Có bốn Bồ-tát mặc giáp thệ nguyện được chẳng thể nghĩ bàn.

Sư Tử Bộ Lôi Âm lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con chưa từng nghe, cúi xin Thế Tôn thương xót nói đầy đủ về sự trang nghiêm thanh tịnh của cõi Phật Phổ Chiếu Thường Minh Đức Hải Vương Như Lai

và bốn Bồ-tát danh hiệu là gì, đang ở đâu và du hóa ở cõi Phật nào? Tịnh đức đầy đủ có thể đầy đủ, được sự trang nghiêm ở cõi ấy?

Đức Phật dạy:

–Bồ-tát thứ nhất tên là Quang Anh đang du hóa tại phương Đông cõi Phật Vô Ưu Thủ Như Lai. Bồ-tát thứ hai tên là Tuệ Thượng ở tại phương Nam, cõi Phật Tuệ Vương Như Lai. Bồ-tát thứ ba tên là Tịch Căn, ở tại phương Tây, cõi Phật Trí Tích Như Lai. Bồ-tát thứ tư tên là Ý Nguyễn ở tại phương Bắc, cõi Phật Câu Tỏa Như Lai.

Lúc đó, Đức Phật nhập vào Tam-muội chánh thọ, Tam-muội ấy tên là Tất hiện nghiêm tịnh. Khi ấy liền thấy phương Đông cõi Phật Phổ Chiếu Thường Minh Đức Hải Vương Như Lai, cùng với các Bồ-tát công huân trang nghiêm thanh tịnh, từ xưa đến nay mong được thấy nghe, nhưng nay mới được thấy nghe một cách rõ ràng. Thí như xem báu trong lòng bàn tay, cũng như cõi Phật Phổ Hiện không khác. Chúng hội thấy rồi ai nấy cũng vui thích. Thật đúng như lời Thế Tôn dạy không có sai khác.

Đức Thế Tôn liền bảo các Bồ-tát:

–Các ông nên hành pháp như Văn-thù-sư-lợi.

Các chúng Bồ-tát đồng thanh thưa:

–Dạ vâng, chúng con xin y giáo và sẽ học theo phát tâm hạnh của Văn-thù-sư-lợi, thành tựu trang nghiêm thanh tịnh không dám biếng nhác.

Khi ấy, Đức Thế Tôn mỉm cười, ánh sáng từ trong miệng phóng ra năm sắc rạng ngời, chiếu khắp mười phương, che cả ánh sáng mặt trời mặt trăng, rồi quay trở lại nhiều Phật ba vòng rồi nhập vào đỉnh Phật.

Bồ-tát Di-lặc liền từ chỗ ngồi đứng dậy quỳ gối chắp tay bạch Phật:

–Đức Thế Tôn ít khi cười nhưng nay cười chắc là có ý, cúi xin Thế Tôn nói lý do đó?

Đức Phật dạy:

–Này Di-lặc! Vừa rồi Phật thuyết pháp hiện sức Tam-muội, làm cho tất cả đều thấy cõi Phật Phổ Hiện ở phương Đông, đầy đủ công đức trang nghiêm thanh tịnh, chúng hội vui vẻ, thệ nguyện chí học. Hiện nay tám vạn Bồ-tát đều cùng phát tâm thành cõi Phật trang nghiêm thanh tịnh. Lại có tám vạn bốn ngàn Bồ-tát, cũng phát tâm thành cõi Phật trang nghiêm thanh tịnh. Trong số đó, có mười sáu Chánh sĩ phát lòng nhân từ, tánh tình hòa nhã, đầy đủ sở nguyện. Các vị ấy có thể như Văn-thù-sư-lợi, còn các Bồ-tát khác không thể được như vậy. Tuy có công đức mau thành đạo Vô thượng chánh chân, được tối Chánh giác, nhưng thành tựu quốc độ không bằng công đức trang nghiêm thanh tịnh của Văn-thù-sư-lợi.

Đức Phật bảo Di-lặc:

–Nếu có Bồ-tát tâm tánh chí chân, khẩu tuyên thệ nguyện, không trái bản tâm rồi cũng sẽ đầy đủ như thân Văn-thù-sư-lợi. Tâm ấy tuy khiếm nhược nhưng lại có lòng tin ham thích, nương vào khẩu dũng mãnh này mà tuyên nói thệ nguyện, vượt khỏi nạn sáu mươi ức triệu kiếp, đầy đủ sáu Độ vô cực.

Khi ấy, bốn Bồ-tát đều từ các phương hóa thành lầu các, treo các lụa báu, chư Thiên vô số trăm ngàn, mưa các Thiên hoa, trỗi các âm nhạc, thần túc oai biến, đại địa chấn động. Các vị ấy đều từ bốn phương đến chỗ Thế Tôn, ánh sáng chiếu chúng hội, ai nấy thấy cũng đều vui thích.

Di-lặc quỳ gối bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Hôm nay đại địa chấn động, hoa trời rơi lả tả, lầu gác ánh sáng

rực rỡ, bốn phương đều đến, trống nhạc, đàn, ca, hoa trời thơm ngát, oai thần biến hóa này là của ai?

Đức Phật bảo Di-lặc:

–Đó là bốn vị Bồ-tát đến diện kiến Thế Tôn, tự dùng thần lực cảm động chúng hội, cho nên hiện điềm tốt này đem pháp khuyến hóa.

Lúc đó, bốn Bồ-tát đến chỗ Phật đánh lễ sát chân, nhiễu Phật ba vòng. Đức Phật cho phép ngồi, các vị ấy liền lui ngồi vào ghế.

Đức Phật bảo với chúng hội Bồ-tát:

–Bốn Bồ-tát này đã từng khuyến hóa phát khởi thế nguyện không thể tính hết. Nay các thiện nam! Các ông hãy khiêm cung khát ngưỡng đối với bốn Bồ-tát này, nếu các ông theo học pháp nghĩa thì sẽ vĩnh viễn chấm dứt nghi ngờ, thực hành hạnh Bồ-tát, diệt trừ sinh tử, chóng được đạo Vô thượng chánh chân, vượt khỏi vòng phiền não trong hai mươi ức kiếp, các pháp đầy đủ sáu Độ vô cực. Nếu có người nữ nào nghe đến danh hiệu của bốn Bồ-tát này thì sẽ lìa được thân nữ, chóng thành Chánh giác.

Lúc đó, Đức Thế Tôn thâu nhiếp oai thần, tất cả chúng hội đều trở về chỗ cũ, cõi Phật kia bỗng nhiên không hiện.

Khi ấy, Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Tất cả các pháp cũng như huyền hóa, như các nhà ảo thuật vừa làm ra liền mất, các pháp triển chuyển cũng lại như vậy. Cái mà không khởi diệt ấy mới gọi là bình đẳng, người nào học bình đẳng chóng được Chánh giác, được Chánh giác rồi độ thoát tất cả.

Bồ-tát Tuệ Thượng hỏi Văn-thù-sư-lợi:

–Bồ-tát hành pháp nào để thành Chánh giác?

Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Không được, không mất mới là Chánh giác.

Tuệ thượng lại hỏi:

–Có thể được, có thể không được ư? Cũng lại không ư? Nếu không được tức là không có chúng, không thể được chúng?

Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Cũng không thể được, cũng lại không thể không được. Nếu không được thì các pháp quá khứ ắt không sinh, từ đầu nó đã không có, chẳng phải sẽ có, không giữ lấy cái không được.

Văn-thù-sư-lợi hỏi lại Tuệ Thượng:

–Làm một việc gì gọi là tuyên nói kinh pháp?

Tuệ thượng đáp:

–Vì không sinh cũng không hoại, không tạo sở trụ khác, cho nên gọi là một việc phu diễn kinh pháp.

Bồ-tát Quang Anh nói:

–Vì không đến không đi, cho nên gọi là một đời phu diễn kinh pháp.

Bồ-tát Tịch Căn nói:

–Vì không sở đắc cũng không sở đắc, cũng không tạo chứng, cũng không tịch nhiên, không hoảng sợ, không quá khứ, không vị lai, không hiện tại. Đó gọi là một việc phu diễn kinh pháp.

Bồ-tát Ý Nguyện nói:

–Không vọng tưởng Phật, Pháp, Thánh chúng; không niệm Bồ-tát, không tưởng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

quốc độ, không nghĩ địa ngục, không đoạn chương cú, không dựa vào có thường. Đó gọi là một việc phô diễn kinh pháp.

Bồ-tát Di-lặc nói:

–Không thấy năm ấm suy nhập các chủng, không sáng, không mù, không pháp vọng tưởng, không pháp xướng nhập, không tích tập, không xả bỏ. Đó gọi là một việc phô diễn kinh pháp.

Bồ-tát Sư Tử Bộ Lôi Âm nói:

–Đối với pháp loạn mà không bị loạn, không tạo pháp phạm phu, học tập pháp này, còn các pháp Phật không hoại vọng tưởng, không thọ một pháp, nghiệp đó vắng lặng. Đó gọi là một việc phô diễn kinh pháp.

Bồ-tát Ái Kiến nói:

–Vì là vốn không, không tưởng, vốn không, pháp thậm thâm vi diệu này không vọng tưởng. Đó gọi là một việc phô diễn kinh pháp.

Bồ-tát Vô Ngại Biện nói:

–Các pháp đều tận rồi ráo tận thì mới gọi là vô tận, nói tất cả pháp không thể tận. Đó gọi là một việc phô diễn kinh pháp.

Bồ-tát Thiện Tâm Niệm nói:

–Đối với các niệm mà không suy nghĩ. Nếu có sở nhập thì cũng không có tâm, không được không mất. Đó gọi là một việc phô diễn kinh pháp.

Bồ-tát Giác Ly Trần nói:

–Đối với các pháp trần mà không bị nhiễm cũng không thể không nhiễm, không đắm trước, không quên, không suy nghĩ, không tạo tác, không thể không tạo tác, không thủ, không xả. Đó gọi là một việc phô diễn kinh pháp.

Bồ-tát Hải Đế nói:

–Ý chí như nước biển khó lường được đáy, thâm nhập pháp yếu không bị vọng tưởng, những gì đã thực hành tuyên nói chánh pháp không ta, không người. Đó gọi là một việc phô diễn kinh pháp.

Đồng chân Bồ-tát Thập Thượng Nguyệt nói:

–Bình đẳng đối với tất cả chúng sinh cũng như trăng tròn, tâm không thấy bình đẳng, không có cái để bình đẳng. Đó gọi là một việc phô diễn kinh pháp.

Bồ-tát Tiêu Chư Ưu Minh nói:

–Chấm dứt tất cả lo lắng, không lo, không buồn, có khả năng đoạn trừ sự ồn ào căn bản. Cái gì là căn bản? Ngã là căn bản, nó bình đẳng cùng với ngã hành mà nói pháp. Đó gọi là một việc phô diễn kinh pháp.

Bồ-tát Câu Tỏa nói:

–Nếu nói pháp mà không đắm trước vào Dục giới, Sắc giới và Vô sắc giới, không đắm trước vào pháp Thanh văn, Duyên giác, không thích Phật đạo, thì đó gọi là một việc phô diễn kinh pháp.

Bồ-tát Phổ Hiện nói:

–Bình đẳng nói các pháp, bình đẳng với không không, không nghĩ đến không, không được bình đẳng, điều nói ra cũng như vậy. Đó gọi là một việc phô diễn kinh pháp.

Bồ-tát Tam Phẩm Tịnh nói:

–Nếu giảng pháp tịnh ba phẩm tràng. Sao gọi là ba tràng? Không chấp ngã, không tưởng pháp hội, không trước các pháp. Đó gọi là ba tràng thanh tịnh tuyên nói pháp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

huấn; người nói như vậy tức là một việc phô diễn kinh pháp.

Bồ-tát Tại Sở Cát nói:

–Biết tất cả pháp đều quy về bình đẳng. Nếu hiểu rõ như vậy vì phân biệt, không tuyên nói văn tự, do không tuyên nói tất cả các pháp nên gọi là một việc phô diễn kinh pháp.

Bồ-tát Thâm Hành nói:

–Nếu có thấy tất cả các pháp, cũng không có cái để thấy. Nếu giảng lời như vậy tức là một việc phô diễn kinh pháp.

Nói tóm lại, tất cả Bồ-tát đều nói lên cái chí của mình. Khi nói một việc phô diễn kinh pháp này, bảy ngàn ức Bồ-tát được pháp Nhãn không từ đâu sinh, tám mươi vạn bốn ngàn triệu người đều phát đạo tâm Vô thượng chánh chân; bảy ngàn Tỳ-kheo lậu tận ý giải, chín mươi sáu ngàn trời người xa lìa trần cấu, sinh các Pháp nhãn.

Khi ấy, Bồ-tát Sư Tử Bộ Lôi Âm bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Khi Bồ-tát Văn-thù thành Phật Phổ Hiện, có bao nhiêu Bồ-tát? Thọ mạng bao lâu? Lúc nào thành Phật?

Đức Phật dạy:

–Ông hãy đem việc đó hỏi thẳng Văn-thù-sư-lợi.

Vâng lời Đức Phật dạy, Sư Tử Bộ Lôi Âm liền hỏi Văn-thù-sư-lợi:

–Còn bao lâu nữa Nhân giả thành Tối chánh giác?

Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Khi nào hư không có hình sắc thì tôi mới thành Chánh giác. Giả sử người huyễn thành Chánh giác thì lúc đó tôi không chấp trước, lậu tận thành Tối chánh giác. Nếu tiếng gọi mà có hình, tiếng vang có ảnh, mặt trăng chiếu sáng ban ngày, mặt trời chiếu sáng ban đêm, đến lúc đó tôi mới thành Tối chánh giác. Vậy, thiện nam nên hỏi người nào có chí cầu đạo là đến khi nào thành Phật.

Sư Tử Bộ Lôi Âm lại hỏi:

–Chứ Nhân giả chí không cầu đạo sao?

Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Không.

Sư Tử Bộ Lôi Âm hỏi:

–Vì sao?

Văn-thù đáp:

–Vì đạo là Văn-thù, Văn-thù là đạo. Vì sao? Vì chỉ mượn danh tự. Văn-thù và đạo danh tự ấy vắng lặng, hiểu rõ nó là không không thì cái đó tức là đạo.

Đức Phật bảo Sư Tử Bộ Lôi Âm:

–Ông từng thấy nghe chúng Bồ-tát, Thanh văn trong cõi Phật Vô Lượng Thọ chưa?

Sư Tử Bộ Lôi Âm thưa:

–Vâng con đã thấy đã nghe thưa Thế Tôn.

Đức Phật hỏi:

–Là nhiều hay ít?

Sư Tử Bộ Lôi Âm thưa:

–Chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể tính hết.

Đức Phật nói:

–Số Bồ-tát ở trong cõi Phật Phổ Hiện dụ như vi trần chứa đầy trong mười phương. Số Bồ-tát và Thanh văn trong cõi Phật Vô Lượng Thọ chỉ bằng một trần mà thôi. Thọ

mạng của Phật Phổ hiện thì vô hạn. Ví như đập nát ba ngàn thế giới thành vi trần, rồi rải trần này quá ngàn cõi Phật, cứ mười phương lại dính một trần, cho đến hết số vi trần đó. Nay thiện nam! Ông có thể đếm biết số vi trần đó không?

Sư Tử Bộ Lôi Âm thưa:

–Không thể biết được, thưa Thế Tôn.

Đức Phật dạy:

–Thọ mạng của Phổ Hiện Như Lai, nếu đem số vi trần này để dụ cũng không đủ để nói. Muốn biết điều đó thì cũng như hư không vô biên, thọ mạng kiếp số không thể so sánh.

Lúc đó Di-lặc bạch trước Phật:

–Bạch Thế Tôn! Giả sử có người học Đại thừa là vì Đại trí tuệ vô cực, thà chịu khổ cực trong vô số kiếp, tự quay về Phổ Hiện thực hành pháp Bồ-tát, đối với đại đạo này không nên biếng nhác phế bỏ.

Đức Phật khen:

–Đúng vậy, này Di-lặc! Thật đúng như lời ông nói, ai nghe được đại tuệ vô cùng này, mà không phát đạo tâm ham thích ư? Chỉ có những hạng biếng nhác không hiểu chánh chân cho nên mới không thích.

Khi Đức Phật nói lời này, mười ngàn người phát tâm đạo rộng lớn. Đức Thế Tôn bảo Sư Tử Bộ Lôi Âm:

–Nay ông đã thấy sở hành bản tâm chí nguyện thưở xưa của Văn-thù-sư-lợi, hóa độ người thành Phật vô lượng, Bồ-tát vô số, đạo tuệ công đức cao vời chẳng thể nghĩ bàn, khắp cả mười phương những người đắc đạo không thể nói hết, không thể thí dụ.

Bồ-tát Sư Tử Bộ Lôi Âm bạch trước Phật:

–Bạch Thế Tôn! Giả sử có người lập hàng thệ nguyện vô cùng, như vậy chí nguyện có bằng Văn-thù-sư-lợi không? Nhẫn chịu khổ hạnh trong vô số kiếp mà không biết mệt mỏi không tưởng lao nhọc?

Đức Phật dạy:

–Này thiện nam! Ý ông thế nào? Hư không có nghĩ rằng: Ta vận hành sáng, tối, ngày, tháng, thời tiết, năm, hạn, kiếp số không?

Sư Tử Bộ Lôi Âm thưa:

–Dạ không thưa Thế Tôn.

Đức Phật dạy:

–Này thiện nam! Hiểu rõ các pháp cũng như hư không, hư không vắng lặng, không suy nghĩ sáng, tối, ngày, tháng, thời tiết, năm, hạn, kiếp số. Vì sao? Vì hư không không suy nghĩ thì đâu có tưởng lao nhọc, quá hằng hà sa số kiếp cũng không có tăng giảm, không suy, không thịnh, không hoại, không mất, không sinh, không già, không bệnh, không chết, không đến, không đi. Vì sao? Vì hư không không có, chỉ mượn danh hiệu. Danh hiệu của Văn-thù-sư-lợi cũng như vậy. Nếu hiểu rõ như hư không thì biết các pháp tất cả đều không có ngôn từ, không có sở hữu. Từ đó không còn sợ hãi, không cho là khổ nhọc. Văn-thù-sư-lợi thành Phật đã lâu, chí đồng như vậy; Văn-thù-sư-lợi bình đẳng cũng như vậy.

Lúc đó, Bồ-tát Hải Đế hỏi Văn-thù-sư-lợi:

–Hoàng thệ không thể tỷ dụ, nếu có người học nên tiến tu như thế nào?

Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Nếu có người học mặc giáp hoàng thệ thì nguyện của tôi vẫn tồn tại ở thệ

nguyện. Cũng như huyễn hóa không có sở hữu, cũng không sở vị.

Khi Đức Phật nói kinh này, bốn Đại Thiên vương, Thiên đế Thích, Phạm Thiên vương và các chư Thiên có đại oai thần vi diệu khác đều đồng âm khen:

–Dạ vâng, thưa Thế Tôn! Nếu ai nghe được kinh này thì được vui mừng, thiện lợi vô cùng, huống nữa là thọ trì đọc tụng tu học. Chúng con nguyện thọ trì đọc tụng tu học, vì người khác mà nói khiến cho chánh pháp lưu bố, hộ trì hành giả, làm cho chánh pháp tồn tại lâu dài.

Lúc đó, Bồ-tát Sư Tử Bộ Lôi Âm bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có người thọ trì đọc tụng kinh này thì được phước vui mừng gì? Nếu có người nghe liền phát tâm hâm mộ dốc chí cầu học theo Văn-thù-sư-lợi thì như thế nào?

Đức Phật dạy:

–Nếu có Bồ-tát học pháp này thì cũng như Như Lai không có trở ngại. Nếu cuối đời mạng thế đem bảy báu được tích tập cả mười phương cõi Phật, dâng cúng tất cả chư Phật, tâm bình đẳng đối với tất cả chúng sinh, trải qua nhiều kiếp không phế bỏ. Lại thêm thí pháp đầy đủ, trong sáu đức, công đức này không thể nói hết, nhưng không bằng người nghe kinh pháp trang nghiêm thanh tịnh, phát tâm muốn học Văn-thù-sư-lợi, hoặc là muốn đọc tụng, trong bảy bước, công đức này hơn người kia quá ức vạn lần không thể thí dụ, không thể đếm hết.

Khi ấy, Di-lặc bạch trước Phật:

–Bạch Thế Tôn! Kinh này tên là gì? Và phụng trì ra sao?

Đức Phật dạy:

–Này Di-lặc! Kinh này tên là Ngũ Lạc Sở Nguyện Thù Đặc, ông nên phụng trì, cũng gọi là Văn-thù-sư-lợi Phật Độ Công Huân Nghiêm Tịnh, lại gọi là “Kỳ Phát Đạo Tâm Chí Hoài Duyệt Dự.” Ông nên phụng trì kiên cố.

Lúc đó, các Bồ-tát mười phương đến tập hội đó đều rải hoa trời cúng dường pháp ấy, khen ngợi công đức vô lượng của Văn-thù-sư-lợi, pháp trách thấm nhuần phủ khắp ba cõi. Người khai tâm thọ học đều được Chánh giác, đến trước lễ sát chân Phật, nhiễu quanh ba vòng, bỗng nhiên không hiện, tất cả đều trở về cõi của mình.

Khi Đức Phật nói kinh này, giáo hóa hàng hà sa số các Bồ-tát được không thoái chuyển, có Bồ-tát tin pháp này thành tựu đầy đủ đức căn bản.

Lúc đó, Văn-thù-sư-lợi có Tam-muội tên là Phổ chiếu từ huấn như huyễn, dùng định ý này mà nhập định, vừa nhập Tam-muội, tất cả chúng hội đều thấy Văn-thù-sư-lợi khắp cả mười phương các cõi Phật không thể đếm hết. Trước mỗi Đức Phật, đều có Văn-thù-sư-lợi khen ngợi công đức trang nghiêm thanh tịnh của cõi mình. Chúng hội thấy rồi khen chưa từng có. Văn-thù-sư-lợi phổ nguyện vô tận, đạo đức với vợ siêu việt không gì sánh bằng, nên mới biến thân hiển hiện khắp mười phương mà thân ngồi tại đây không có chuyển đổi, công đức oai thần dường dường không thể thí dụ.

Đức Phật nói như vậy, các chúng Bồ-tát, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, thiện nam, tín nữ, chư Thiên, Long thần, A-tu-la, người thế gian đều rất hoan hỷ, đảnh lễ sát chân Phật rồi lui ra.

